

KINH CON ĐƯỜNG TU HÀNH

QUYỂN 7

Phẩm 28: TU HÀNH CỦA BA BẬC ĐỆ TỬ

*Phật đức cao vời vợ
Oai thần chẳng thể lường
Tùy thời dạy đạo pháp
Độ thoát khắp mười phương.
Thấy sinh tử như bản
Bất nhị cầu chánh pháp
Chê trách khổ - luân hồi
Ngợi ca cảnh Nê-hoàn.
Giảng giải đệ tử thích
Làm theo hạnh Ngài dạy
Từ từ Ngài dẫn dắt
Cho đến đại an ổn.*

Nếu có tu hành thì thấy cái họa hoạn tử sinh, cái đau khổ tội bậc của địa ngục, cái não hại của súc sinh, cái đói khổ của ngựa quý, cái sầu lo của con người, cái vô thường của cõi trời chẳng thể chịu nổi, lần lượt xoay vần như bánh xe. Sinh, già, bệnh, chết, đói, khát, lạnh, nóng, ân ái, xa lìa, oán thù gặp gỡ, nổi thống khổ buồn vui đâu thể nói hết. Từ nhiều kiếp đến nay ngộ nghịch với cha mẹ, chia lìa anh em, bất hòa với vợ con, khóc lóc lệ trào nhiều hơn bốn biển, bú sữa mẹ nhiều hơn năm nước sông bốn ngòi, hoặc cha mẹ khóc con, con khóc cha mẹ, hoặc anh khóc em, em khóc anh, hoặc chồng khóc vợ, vợ khóc chồng, ngổn ngang trăm bề kể sao cho xiết. Trồng gốc nhọc khổ, gieo mầm ngu si. Tu hành thấy vậy đều nhờm tởm hết, chỉ muốn thoát khỏi bệnh sinh tử này. Ngày đêm tinh tấn chẳng thể bỏ đạo nghĩa, cầu đạt vô vi tự thấy đời trước từ vô lượng kiếp qua lại tử sinh. Nếu dồn xương cốt hơn núi Tu-di; tủy trây trên đất khắp cả thiên hạ, thây chết cùng khắp thế giới ba ngàn, máu huyết chảy ra nhiều hơn lượng mưa khắp các cõi xưa nay, tu hành tự quán khổ ách như thế, dù cho ngàn vạn kiếp nói còn không hết. Cho nên xả ly gia đình, cạo bỏ râu tóc, tinh chuyên cầu đạo chẳng ham vinh hiển ở đời giống như kẻ sáng chẳng ưa thây chết.

Bài tụng rằng:

*Tu hành thấy sinh tử
Khổ não của địa ngục
Ách ngựa quý súc sinh
Ly biệt của thế gian.
Xoay vần của sinh tử
Giống như bánh xe quay
Cha, con, anh, em cách
Vợ con sầu biệt ly.
Khóc lóc, lệ trào tuôn*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nhiều hơn nước bốn biển
Uống dòng sữa của mẹ
Nhiều hơn nước năm sông.
Nên người tu bỏ nhà
Tinh chuyên vì đạo pháp
Chẳng ham vinh thế tục
Như người sáng bỏ độc.*

Người tu hành tự nghĩ: Sự mê hoặc của thân ta đến nay chẳng thể kể xiết, chẳng tự hay biết, hội hợp rồi chia ly, thống khổ buồn đau giống như quá say chẳng thể rõ biết, nói bậy cho là nói đúng, tự cho là suy xét kỹ, mê đắm ân ái giống như keo sơn, chẳng thể tự cứu. Thì nên thực hành tinh tấn, xa tục gần đạo.

Ví như có người đi xa đến nước khác mua bán kiếm lời, đến nơi chưa bao lâu thì phát bệnh nặng, người chết rất nhiều, mười người chẳng chữa một thầy chết la liệt, mùi hôi thối không tả xiết; đã không có lương y lại không thuốc hay để có thể chữa khỏi bệnh này. Người ấy rất sợ sệt hối hận là đã đến nước đó, nếu không đến thì đâu có gặp nạn này, sớm tối bồn chồn buồn rầu khôn xiết: “Nếu ta lành bệnh nhất định về nước, không khi nào trở lại.” Người ấy vừa gặp thầy thuốc giỏi cho uống thuốc, châm cứu tạt bệnh dần dần thuyên giảm, khí lực cường kiện liền trở về nước gặp gỡ người nhà, kể chuyện nguy khốn không thể nói hết ấy và tự nhủ từ nay về sau chẳng bao giờ dám đến nơi kia nữa. Miếng cơm manh áo, tìm ở nơi nào khác, chỉ muốn an thân, đâu biết người nào. Về sau chỉ nghe đến tên của nước ấy run rẩy, kinh hoàng, chẳng muốn ra khỏi nhà chỉ giữ lấy thân. Đệ tử cũng vậy thấy bệnh tâm, nộ, si khổ và sinh tử không dừng trong năm đường, sớm tối tinh chuyên tọa thiền niệm đạo, thấu đạt giáo pháp Thế Tôn, ca ngợi Nê-hoàn, chê trách sinh tử, đó là lương y. Vị thuốc hay uống vào tạt bệnh tiêu trừ đó là kinh pháp của Phật trừ khử ba độc. Thầy chết nằm la liệt đó là năm ấm, sáu suy. Việc hối hận đến nước ấy đó là tư duy rằng từ nhiều kiếp đến nay xoay vần theo sinh tử. Việc mê đắm ân lại dụ cho tâm lặn xấn không thấy bốn đế: Khổ, Tập, Tận, Đạo. Đã chứng đắc đạo rồi thì sợ khổ nhàm thân, sớm nhập Nê-hoàn, chẳng thể trở lại giáo hóa, cố bám nơi sự tịch diệt nên sự chỉ bày của Đức Phật Thế Tôn vốn không chỉ một, mà phải tiến tới đắc bất thoái chuyển, lui tới tự tại.

Bài tụng rằng:

*Như có người đi xa buôn bán
Đến nước kia mắc phải bệnh tình
Chúng dân chết hết chẳng còn ai
Thầy chết la liệt không người chôn.
Tâm tự hối hận đến nước ấy
Nếu không thì đâu gặp nạn này
Rồi gặp lương y trị lành bệnh
Liên trở về nước không đi nữa.
Sợ hoạn sinh tử cũng như vậy
Thấy ở năm đường xoay vần khổ
Tự trách lỗi xưa chẳng hiểu đạo
Tử sinh tâm khổ rất sâu lo.
Nhất tâm tinh tấn cầu Nê-hoàn
Muốn độ nỗi sợ của thế gian*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Ghét sinh tử như chán tử thi
Chuyên chí hướng đến thành vô vi.*

Người tu hành lo sợ thân mạng sẽ chết đi mà chẳng được độ thoát, quay trở lại ba đường khó được ra khỏi, chẳng nên lười biếng, chấp có ngã của ta như người phàm tục ở đời chống trái Tam bảo mờ mờ mịt mịt. Ví như ngày xưa, có đám người buôn bán đi xa kiếm sống, băng qua đồng trống không có người ở. Vì đi đường mệt nhọc bèn dừng lại nằm ngủ, cũng chẳng kể giờ giấc, chẳng chuẩn bị binh trượng. Lũ giặc cướp bỗng ủa đến, chẳng ai hay biết, chẳng chuẩn bị cung tên, bị giặc làm hại, trong số này, có khách buôn nhờ khỏe mạnh liền chạy thoát được, chịu đói khát về nhà. Lại lập kế tìm những người bạn khỏe mạnh, theo đường cũ đi buôn bán kiếm sống, mỗi đêm ngủ nghỉ luôn đúng giờ, đi ban đêm trang bị cung tên, giặc thấy như thế chẳng dám chặn đường vì biết là khó đối đầu nên tự rút lui. Sự mù mịt ấy là lưới si, nhân si dẫn đến hành, rồi sinh thức, tham đắm danh sắc, lục nhập, lại thích thống ưa thọ mới có sinh, lão, bệnh tử, sầu, lo, gào khóc khổ đau những điều chẳng vừa ý. Việc kiếm sống là sự tu hành. Sự mệt nhọc nằm ngủ là sự chẳng hiểu biết về vô thường, khổ, không, phi thân. Không đi vào ban đêm là chẳng tư duy sâu sắc về nghĩa kinh. Việc không trang bị binh trượng là chẳng tuân theo trí đại Từ, đại Bi chỉ muốn tự cứu chẳng nghĩ đến chúng sinh. Việc giặc đến bị nguy khốn là ngồi thiền chẳng nhập vào không tịch, trái lại bị năm ấm, sáu suy làm mê hoặc, rơi vào bốn điên đảo, vô thường cho là thường, khổ cho là vui. Chẳng phải thân cho là có thân, không có thật cho là có. Khi mạng chung được sinh Thiên, phước hết thì trở lại cõi đời, chẳng lìa ba đường. Việc người khỏe mạnh chạy thoát về nhà là đắc quả A-la-hán. Việc tìm bạn khỏe mạnh trở lại kiếm sống là đi đến Nê-hoàn. Biết La-hán giới hạn chẳng đạt được cứu cánh, gặp Phật thọ giáo lại phát ý lớn là Bồ-tát. Việc dùng số đông là bạn cùng đi là sáu Độ vô cực và các hạnh khác... Việc trang bị binh trượng, giữ đúng giờ giấc, đi vào ban đêm là đại Từ, đại Bi, phân biệt hành không, chẳng vướng mắc chẳng dứt bỏ. Việc giặc rút lui là trí tuệ vô quái ngại, là pháp Nhẫn bất khởi, thấy ba cõi là không, chẳng sợ sinh tử, tất cả bốn ma đều bị hàng phục.

Bài tụng rằng:

*Tu hành sợ mạng chung
Rơi vào ba đường ác
Chẳng chấp ngã của ta
Quy mạng về Tam bảo.
Như xưa có người ngu
Đi xa cầu tài lợi
Buồn ngủ nên nằm ngủ
Bị ác tặc làm hại.
Trong đó có người khỏe
Hết sức chạy thoát được
Về nhà kể gặp nạn
Nay mới được an ổn.
Đã đắc đạo La-hán
Mới tự biết có hạn
Chẳng thể vào sinh tử
Vì Nê-hoàn làm ngại.
Lại hợp cùng bạn mạnh*

*Trang bị rồi đi đêm
Giấc thấy chẳng dám chận
Trở về lại sào huyết.
Ở cảnh giới vô vi
Biết Nê-hoàn có hạn
Nên phát tâm Bồ-đề
Hành đại Từ, đại Bi.
Phân biệt sâu sắc không
Không vướng không cắt đứt
Lân lượt vượt sinh tử
Không có nạn ba cõi.*

Người tu hành phụng trì giáo pháp, nhập bốn tâm bình đẳng tâm nhưng không có đại Từ bi. Ví như rồng nhỏ chỉ có khả năng mưa một huyện mà không cùng khắp. Tuy dân chúng được thấm nhuần nhưng chẳng đáng kể. La-hán hành đạo nơi bốn Đẳng tâm cũng vậy, giống như rồng biển mưa khắp thiên hạ, không chỗ nào là không thấm nhuần, bậc Bồ-tát đại nhân đại Từ, đại Bi cứu độ khắp tất cả chúng sinh. Phật, Đấng Thiên Trung Thiên thấy tâm của Bồ-tát như thế, phương tiện thị hiện có giới hạn, chẳng vượt Nê-hoàn dần dần tiến tới đại đạo, biết cội gốc của mê hoặc.

Ví như người kia có ba đứa con, người cha khi trẻ nuôi dưỡng con cho đến khôn lớn, áo cơm, thuốc thang chưa từng thiếu hụt. Người cha khi tuổi lớn khí lực suy kiệt, gọi các con lại bảo:

–Các người là lũ bất hiếu, ta sinh để nuôi dưỡng các người nên người. Nay ta tuổi đã già mà các người chẳng phụng dưỡng báo đáp ân nuôi nấng, trái lại bức ép ta tìm của cải, áo cơm, tại sao như vậy? Ta sẽ cáo với quan nhà nước trị tội, giết chết các người.

Các người con nghe cha rầy la, ôm lòng sợ sệt liền phủ phục bên cha:

–Anh em chúng con ngu si đến nỗi chẳng biết nghĩ lý, chẳng đoái hoài đến ân đức nuôi dưỡng của cha mẹ đã từng thương yêu hết mực, kỳ vọng sâu xa, nhưng chúng con chẳng tự xét lỗi mình. Nay nghe cha dạy nên liền vâng lệnh làm theo đạo hiếu, vượt kẻ tầm thường, sớm tối chẳng biếng lười, không thẹn với tổ tiên.

Khi ấy, các người con ai cũng làm ăn sinh sống. Vào biển tìm châu báu được các thứ bả báu, cung cấp cho cha mẹ. Lòng chí hiếu cao vời, chỉ nghĩ đến cha mẹ, chẳng hề quan tâm tới thân mình. Tìm được viên minh châu sáng lớn, tên là Chiếu minh liền đem về dâng cha. Cha thấy minh châu thì đầu bạc đen lại, rặng rặng mọc lại thành đại trưởng giả, xa gần đều quy ngưỡng. Đó gọi là phụ tử thì tử hiếu.

Vì sao đệ tử tu hành thì không có đại Từ? Cha có ba con dụ cho tâm, ý, thức. Cơm ăn, áo mặc dụ cho trói buộc của năm ấm, sáu suy, mười hai nhân duyên. Con lớn lên tiếp nói tìm cầu cung dưỡng, dụ cho các tình dục chẳng biết chán, chẳng biết đủ. Cha lo sợ, muốn đi cáo quan dụ cho sự hiểu rõ về vô thường, muốn đoạn sáu nhập. Con nhận lời giáo huấn làm theo lời cha dụ cho sự quy mạng Phật. Ba con lại hiếu thuận dụ cho sự khởi đầu của bố thí, phụng giới, trí tuệ. Vào biển được bả báu dụ cho đạt đến bảy Giác ý thành tựu đạo A-la-hán. Trở thành chí hiếu dụ cho biết được đệ tử bị giới hạn trong cảnh giới Nê-hoàn, lại phát đại tâm làm Đại Bồ-tát. Được châu chiếu minh làm cha trở lại dụ cho định ý hiện tại, thấy mười phương Phật không có chướng ngại.

Bài tụng rằng:

Xưa kia có một người

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Sinh được ba đứa con
Nuôi nấng đến lớn khôn
Ăn mặc vẫn nhờ cha.
Cha bảo với ba con
Ta nay tuổi đã cao
Các con phải nuôi cha
Sức ta đã tiêu mòn.
Cáo các người đến quan
Năm cực hình đánh đập
Con nghe lời cha dạy
Liên làm theo hiếu đạo.
Vào biển tìm bảy báu
Cung phụng cho cha già
Lại được ngọc Chiếu minh
Cha liền trở trở lại.
Ba con tâm, ý, thức
Tình dục chẳng biết đủ
Cha trách, lại hiếu thuận
Đó là giới trí tuệ.
Làm theo bảy Giác ý
Thành Nê-hoàn, La-hán
Thọ nhận lời Phật dạy
Lại phát tâm Bồ-tát.
Đạo đức rất cao vời
Thấy được mười phương Phật
Thân bốn đại chẳng ngại
Như hư không, không vướng.*

Ví như ngày xưa có một con ba ba rời biển bơi vào bờ, có một con chồn lớn đuổi bắt, sắp nguy đến tánh mạng. Ba ba biết chồn đến, thụt đầu vào, bốn chân giấu dưới mai. Chồn đứng đợi nếu thò đầu chân ra liền sẽ bắt ăn thịt. Ba ba chẳng động đậy, chồn mệt mỏi bỏ đi. Ba ba trở về chỗ Long vương Đại thần trình bày đầu đuôi và xin làm thân rồng mới không còn sợ hãi, dù cho có khả năng chế ngự năm ấm chẳng bị ma quấy nhiễu, đắc đạo Nê-hoàn. Được làm rồng dù cho vào đạo Bồ-tát, chẳng sợ bốn ma, cứu độ chúng sinh.

Bài tụng rằng:

*Ba ba thun đầu, chân
Như La-hán bất úy
Làm thân rồng bay được
Bồ-tát cũng như vậy.*

Ví như có người đi xa cầu tìm của cải, dãi dầu mưa nắng mới kiếm được nhiều lời. Hoặc ở nơi gặp giặc cướp mất hết tài sản. Lại có người thông minh, ở nơi xứ sở mình tự tạo phương tiện làm ăn, tiền vô như nước, cung cấp bốn phương tích lũy công đức nghĩ đến vô thường, khổ, không, phi thân, quán sự thành bại của vạn vật bên ngoài, hoặc đắc thiền định, thành La-hán đạo, lại từ đó phát ý cầu làm Bồ-tát. Hoặc có người đạt ngộ biết bốn đại là không, không có ở trong ngoài, hành đại Từ bi thương

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

xót chúng sinh nơi mười phương, tuy có chỗ hóa độ nhưng xem như không có, đạo không xa gần, trí tuệ là cao tốt, chứng đắc bình đẳng giác, không có quá khứ, vị lai, hiện tại giống như hư không.

Bài tụng rằng:

*Như người buôn bán xa
Đệ tử cũng như vậy
Chứa công quán bất tịnh
Quán vạn vật vô thường.
Bồ-tát như người trí
Cầu lợi chẳng đi xa
Hết sinh tử, Nê-hoàn
Đắc giác ngộ bình đẳng.*

Người tu hành sợ hãi sinh tử, ghét nạn ba cõi, sợ khổ chán thân, không hiểu rõ nó vốn là không, chỉ muốn vượt thoát họa hoạn, chẳng nghĩ đến chúng sinh. Ví như đội quân tan rã, những người ốm yếu chỉ muốn tự cứu, chẳng cứu giúp sự nguy khốn cho ai. Người có tâm này, Phật vì họ dạy trừ diệt phiền não ba độc, Nê-hoàn là hạnh phúc, là tối đến sáng.

Ví như người dẫn đường dẫn người buôn bán lớn đi đến con đường xa xôi, ở một cánh đồng lớn không có nước cỏ, khách buôn kêu than cho là đường xá xa xôi đâu thể đến nơi, vĩnh viễn cùng đường rồi. Khi ấy người dẫn đường kia là người thông minh hiểu biết rộng, cũng có pháp thuật, biết được ý nghĩ của khách buôn chán nản đường xá xa xôi, liền hóa thành một quốc gia ở giữa đường, có thành ấp, dân chúng, đất đai trù phú, ngũ cốc thừa thãi, khách buôn vô cùng mừng rỡ, cùng nhau bàn tán có gì sung sướng bằng, tưởng rằng lâu lắm mới thoát nạn đến được nhân gian. Vừa có ý nghĩ như vậy liền đến thành này còn sợ gì nữa. Khi ấy, đám khách buôn liền dừng lại nơi này, cùng nhau vui vẻ uống ăn thỏa thích, tự do nghỉ ngơi, đến khi sắp chán thành quách biến mất chẳng thấy đất nước. Khách buôn lấy làm lạ hỏi vì sao như vậy? Người dẫn đường đáp: Các người mệt mỏi chán nản, cho là đường xá vơi vợi, vĩnh viễn không đi đến, cho nên ta đã hóa hiện thành quách cõi nước, dân chúng để được nghỉ ngơi, thấy các người chán rồi cho nên biến mất.

Phật dạy: “Như vậy, đệ tử tu hành sợ khổ sinh tử, gọi là phiền não sinh tử, sợ họa hoạn của ba cõi, sớm muốn diệt độ.” Cho nên vì đó chỉ cho quả La-hán để đắc, dụ cho tiến tới trước vượt qua sinh tử, trừ hết ba cấu, đắc đạo vô vi tự cho là thành đạt đầy đủ. Khi sắp diệt độ Đức Phật đứng trước chỉ cho đại đạo. Vì vị ấy chưa tạo sự thông tỏ, phát huy đạo Chân chánh vô thượng, đắc pháp Nhẫn vô sở tùng sinh, đạt trí Nhất thiết mới là đạt đạo. Ví như có nước nạn gặp ba ách nạn: Một là giặc cướp, hai là đói khát, ba là tật bệnh. Dân chúng phân tán chạy đến nước khác. Về sau, đất nước yên ổn, hoặc có người trở về, hoặc có người kinh sợ họa hoạn của ba nạn vĩnh viễn chẳng trở lại.

Phật dạy: Đất nước là ba cõi, gặp ba nạn là độc, người bỏ đến nước khác là La-hán, người trở về khi nước an ổn là Bồ-tát đã chứng đắc tất cả trí tuệ sâu xa của pháp Nhẫn vô sở tùng sinh, trở lại ba cõi để hóa độ tất cả. Người gặp ba nạn mà không trở về là La-hán đã đắc vô vi, sợ chỗ ba nạn, chẳng có khả năng trở lại độ thoát chúng sinh.

Bài tụng rằng:

*Ví như đám khách buôn
Đi qua cánh đồng hoang*

Mệt nhọc sợ chẳng đến
Người dân hóa thành quách.
Mọi người dừng, nghỉ ngơi
Ở yên một ngày đêm
Biết tâm họ đã chán
Biến mất chẳng hiện lại.
Phật - Thế Tôn như thế
Thấy sợ nạn sinh tử
Liên thị hiện vô vi
Để độ khổ ba cõi.
Khi sắp nhập Nê-hoàn
Hóa hiện chỉ đại đạo
Khiến đạt vô sở sinh
Rộng cứu độ tất cả.
Lại ví như nước lớn
Bỗng gặp ba tai nạn
Phân tán đến nước khác
Nước yên rồi chẳng về.
Kinh sợ nạn sinh tử
Đó gọi là đệ tử
Về nước chẳng kinh sợ
Bồ-tát độ mười phương.
Quyền tuệ phương tiện hóa
Đều đạt được kết quả
Ví như lái thuyền giỏi
Qua lại chẳng nghỉ ngơi.
Phật - Thế Tôn như vậy
Pháp thân không qua lại
Khắp cùng ở mọi nơi
Như mặt trời chiếu khắp.

M